

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **217/2018/HS-PT**

Ngày: 08-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nam Phương

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Lượng

Ông Đinh Quang Nghĩa

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Bà Võ Ngọc Khánh Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 10 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai T hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 174/2018/TLPT-HS ngày 09 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo Đỗ Văn Q do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 205/2018/HS-ST ngày 26/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

Bị cáo có kháng cáo:

Đỗ Văn Q, sinh năm 1976 tại Thái Bình; Nơi cư trú: Tổ 18, ấp Đ, xã P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Lái xe tải; trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn M (chết) và bà Phùng Thị H (chết); Có vợ là Tô Thị Kim O (sinh năm 1980), có 02 con (lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2007); Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang được tại ngoại – *Có mặt*;

Ngoài ra trong vụ án còn có người bị hại (chết), đại diện hợp pháp của người bị hại, bị đơn dân sự và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Văn Q có giấy phép lái xe ô tô hợp lệ, lái xe ô tô tải biển số 61C-xxx.xx cho Công ty Cổ phần đầu tư phát triển T, do bà Nguyễn Thị L làm Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc.

Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 02-11-2017, Q điều khiển xe ô tô tải biển số 61C-xxx.xx lưu thông trên đường số 2A khu công nghiệp B 2, theo hướng từ đường B đi siêu thị C. Khi đến đoạn đường thuộc khu phố 11, phường A, thành phố B (đoạn Công viên L), mặt đường trải nhựa rộng 10m50 lưu thông hai chiều không có dải phân cách hoặc vạch sơn phân tuyến, đường cong và nghiêng về bên trái theo hướng từ đường B đi siêu thị C. Khu vực trước Công viên L có đèn đường chiếu sáng. Q điều khiển xe ô tô tải biển số 61C-xxx.xx lấn sang phần đường bên trái khoảng 01m50. Cùng lúc này, có xe mô tô biển số 68C1-xxx.xx do anh Huỳnh Văn H1 – sinh năm 1993, không có giấy phép lái xe mô tô, đã uống rượu (bia) vượt quá mức cho phép (237,35mg/100ml máu), điều khiển chở anh Nguyễn Phước T lưu thông trên phần đường bên trái gần khu vực giữa đường theo hướng siêu thị C đi B đi đến. Do Q điều khiển xe lấn trái nên đã để góc trái cản trước đầu xe, mặt ngoài cung trước và chắn bùn bánh trước bên trái, mặt ngoài bánh trước bên trái và khung cản hông trái của xe ô tô tải biển số 61C-xxx.xx do Q điều khiển đụng vào yếm chắn gió, đầu tay cầm lái bên trái, tay thắng bên trái và gác chân trước bên trái của xe mô tô biển số 68C1-xxx.xx do anh H1 điều khiển, gây tai nạn giao thông. Hậu quả: Anh H1 ngã xuống đường bị bánh giữa bên trái xe ô tô tải biển số 61C-xxx.xx cán trúng đầu chết tại hiện trường. Anh T ngã văng xuống đường bị thương nhẹ không giám định thương tật.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường đã thu thập được các dấu vết như sau: Tất cả các dấu vết được đo vào mép đường bên trái theo hướng từ đường B đi siêu thị C.

- Nạn nhân Huỳnh Văn H1 chết tư thế nằm sấp; Đầu hướng về phải, chân hướng về trái theo hướng từ đường B đi siêu thị C; Đầu nằm dưới bánh giữa bên trái xe ô tô tải biển số 61C-xxx.xx và cách mép đường 03m75.

- Xe ô tô tải biển số 61C- xxx.xx dừng trên đường, đầu xe quay hướng đi siêu thị C. Trục bánh trước bên trái cách mép đường 03m75; Trục bánh sau cùng bên trái cách mép đường 03m40; Trục bánh trước bên phải cách trục đèn số 8 bên lề Công viên L về hướng đi siêu thị C làm mốc là 10m40.

- Xe mô tô biển số 68C1-xxx.xx ngã nghiêng bên phải, đầu quay về hướng đi siêu thị C, trục bánh trước cách mép đường 02m50, trục bánh sau cách mép đường 02m90 và cách trục bánh sau bên trái xe ô tô tải biển số 61C-xxx.xx là 01m30.

Kết luận giám định số 590/KLGD-PC54(Đ3) ngày 04-12-2017 của Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai đã xác định:

- Cụm dấu vết trượt xước, mài mòn mặt ngoài cung trước vè chắn bùn bánh trước bên trái của xe ô tô biển số 61C-xxx.xx hình thành do quá trình va chạm với đầu tay cầm lái và tay thắng bên trái của xe mô tô biển số 68C1-xxx.xx.

- Hệ thống dấu vết trượt xước, mài mòn, tróc sơn góc trái cản trước đầu xe, mặt ngoài bánh trước bên trái cùng khung cản hông trái của xe ô tô biển số 61C-xxx.xx hình thành do quá trình va chạm với yếm chắn gió và gác chân trước bên trái của xe mô tô biển số 68C1-xxx.xx.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 319/TT/2017, ngày 14-11-2017 của Giám định viên Trung tâm pháp y Đồng Nai đã xác định nguyên nhân chết của anh Huỳnh Văn H1 do đa chấn thương:

- Chấn thương sọ não hở gây vỡ toàn bộ hộp sọ, dập thoát tổ chức não ra ngoài.

- Chấn thương ngực gây gãy sụn ngực phải, dập vỡ tạng ngực, chảy máu khoang ngực.

Nồng độ cồn trong máu là 237,35mg/100ml.

Vật chứng:

* Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã thu giữ và giao trả 01 (một) xe mô tô biển số 68C1-xxx.xx cho Nguyễn Phước T và 01 (một) xe ô tô tải biển số 61C-xxx.xx cho Công ty Cổ phần đầu tư phát triển T là chủ sở hữu.

Sau tai nạn các bên đã giải quyết xong phần bồi thường dân sự.

Tại bản án sơ thẩm số 205/2018/HS-ST ngày 26/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự 1999, xử phạt bị cáo Đỗ Văn Q 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”; thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 03/7/2018, bị cáo Đỗ Văn Q có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đỗ Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và khẳng định cấp sơ thẩm xử là đúng, bị cáo xin giảm án do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai: Cấp sơ thẩm xử bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai. Cấp sơ thẩm xử bị cáo mức án trên là đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ, mức án trên là phù hợp, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng, đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án: Ngày 02/11/2017, tại đoạn đường thuộc khu phố 11, phường A, thành phố B (đoạn Công viên L), do điều khiển xe lấn trái đường nên xe ô tô tải do Đỗ Văn Q điều khiển đã xảy ra va chạm với xe mô tô do anh Huỳnh Văn H1 điều khiển chở anh Nguyễn Phước T lưu thông theo chiều ngược lại. Hậu quả: Anh H1 chết tại chỗ, anh T bị thương nhẹ (không yêu cầu giám định). Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo Đỗ Văn Q về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn giao thông tại địa phương, xâm phạm tính mạng, sức khỏe của người khác. Do bị cáo không chấp hành đúng các quy tắc an toàn giao thông đường bộ nên đã gây hậu quả nghiêm trọng, làm chết 01 người, bị thương nhẹ 01 người, cần xử bị cáo mức án nghiêm để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Xét vụ án lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo, khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999 và xử bị cáo mức án 12 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nào mới tại cấp phúc thẩm do đó xét

thấy không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Văn Q, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 205/2018/HS-ST ngày 26/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa;

2. Áp dụng khoản 1 Điều 202; Điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự 1999;

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn Q 01 (một) năm tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”; thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

3. Về án phí:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14;

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND TP. Biên Hòa (2);
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Công an TP. Biên Hòa;
- Chi cục THADS TP. Biên Hòa;
- Phòng PV27 - CA tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo – Trại giam;
- Lưu HS (5).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trần Nam Phương

